

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 07/2016, đăng ký ngày 01/2/2016 của UBND phường H, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 433/2024/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 9 năm 2024 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Chị Nguyễn Thị A, sinh năm 1986;

Nơi ĐKNKTT: Tổ dân phố B, phường C, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

+ Anh Nguyễn Phi E, sinh năm 1979;

Nơi ĐKNKTT: Tổ dân phố G, phường H, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13/9/2024, các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình, sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1] Về tình cảm: Chị Nguyễn Thị A và anh Nguyễn Phi E đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị A và anh Nguyễn Phi E có 01 con chung là cháu Nguyễn Thanh F, sinh ngày 22/11/2017. Khi ly hôn, vợ chồng anh chị thỏa thuận giao cháu Nguyễn Thanh F cho chị Nguyễn Thị A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Nguyễn Phi E không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị A và anh Nguyễn Phi E tự nguyện chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị A và anh Nguyễn Phi E.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị A và anh Nguyễn Phi E có 01 con chung là cháu Nguyễn Thanh F, sinh ngày 22/11/2017. Giao cháu Nguyễn Thanh F cho chị Nguyễn Thị A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Nguyễn Phi E không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Phi E có quyền gặp gỡ, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xem xét.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị A và anh Nguyễn Phi E phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0021899 ngày 13/9/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội;
- UBND phường H, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội;
- Chi cục THADS quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Hòa

